|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ XÂY DỰNG**  ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯  Số: 397/TB-BXD | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯  *Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2019* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc tuyển chọn đơn vị thực hiện các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường thuộc nguồn vốn Sự nghiệp môi trường năm 2020**

Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-BXD ngày 01/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chế quản lý các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ và môi trường của Bộ Xây dựng, Bộ Xây dựng thông báo danh sách dự kiến các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường thuộc Bộ Xây dựng quản lý từ nguồn vốn sự nghiệp môi trường năm 2020 (*Chi tiết xem tại Phụ lục 1 đính kèm công văn này*) để các đơn vị tham gia tuyển chọn thực hiện. Trên cơ sở danh mục các nhiệm vụ, dự án này, các đơn vị tham gia có thể đề xuất bổ sung về mục tiêu, nội dung và kết quả sản phẩm.

Thời gian các đơn vị gửi Thuyết minh đề cương chi tiết (*Mẫu Thuyết minh đề cương xem tại Phụ lục 2 đính kèm công văn này*) trước ngày 15/11/2019 theo dấu bưu điện hoặc thời điểm nhận công văn của Bộ phận một cửa (*Địa chỉ gửi về: Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường - Bộ Xây dựng, 37 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội*). Thời gian tổ chức họp Hội đồng thẩm định thuyết minh chi tiết trước ngày 05/12/2019 để ra quyết định phê duyệt danh mục, kinh phí các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường của Bộ Xây dựng năm 2020 trước cuối tháng 12/2019.

Thông tin cần thiết liên hệ: *Ông Đinh Chính Lợi, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường - Bộ Xây dựng, 37 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Điện thoại: Cơ quan: 024.39760271, máy lẻ 122; Di động: 0983140200. Email:* [*dinhchinhloi@moc.gov.vn*](mailto:dinhchinhloi@moc.gov.vn)./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Website Bộ Xây dựng;  - TT Nguyễn Đình Toàn (để b/c);  - Lưu: VT, Vụ KHCN&MT. |  | **TL. BỘ TRƯỞNG**  **CHÁNH VĂN PHÒNG**  ***(đã ký)***  **Tạ Quang Vinh** |

**PHỤ LỤC 1: DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DỰ KIẾN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020**

*Đơn vị: Triệu đồng*

| **STT** | **Tên nhiệm vụ/dự án** | **Cơ sở pháp lý** | **Mục tiêu** | **Nội dung thực hiện** | **Dự kiến sản phẩm** | **Thời gian thực hiện** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Khảo sát, đánh giá hiện trạng xử lý nước thải từ quá trình khí hóa than trong sản xuất gạch gốm ốp lát, lựa chọn giải pháp xử lý phù hợp đảm bảo môi trường | - Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 03 năm 2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong bảo vệ môi trường | Than chiếm tỷ trọng lớn trong các loại nhiên liệu được sử dụng tại các nhà máy sản xuất gạch gốm ốp lát. Quá trình khí hóa than phải dùng nước rửa và nước làm nguội. Theo kết quả điều tra khảo sát, hiện nay chỉ có một số ít đơn vị có hệ thống xử lý nước thải từ quá trình khí hóa than. Nhiều nhà máy chỉ có bể chứa nước thải và thải ra nguồn tiếp nhận. Nước thải chứa nhiều chất ô nhiễm: than chưa cháy hết, xỉ, các hợp chất hòa tan... là nguồn gây ô nhiễm môi trường | * Khảo sát hiện trạng khí hóa than, tính chất nước thải từ quá trình khí hóa tại các nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng; * Khảo sát hiện trạng xử lý nước thải từ quá trình khí hóa tại các nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng, đánh giá các tồn tại và các vấn đề cần khắc phục. * Nghiên cứu, đánh giá trong phòng thí nghiệm:   + Lấy mẫu, phân tích các thành phần nước thải  + Nghiên cứu, lựa chọn công nghệ xử lý nước thải phù hợp;  + Nghiên cứu, thử nghiệm xử lý nước thải trong phòng thí nghiệm;   * Xây dựng hướng dẫn lựa chọn công nghệ xử lý và vận hành hệ thống. | - Báo cáo tổng hợp  - Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật lựa chọn công nghệ xử lý và vận hành hệ thống xử lý nước thải từ quá trình khí hóa than trong sản xuất gạch gốm ốp lát. | 2020-2021 |  |
|  | Điều tra, đánh giá môi trường làm việc của người lao động trong các cơ sở sản xuất tấm lợp có sử dụng amiăng, đề xuất các giải phảp quản lý | * Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của CP về quản lý vật liệu xây dựng; * Văn bản số 7307/VPCP-KGVX ngày 19/9/2014 của PCP về việc triển khai đánh giá và kiểm soát tác hại của amiăng trắng đến sức khỏe con người; * Văn bản số 7232/VPCP-KGVX ngày 11/7/2017 của VPCP; * Văn bản số 371/VPCP-TH ngày 02/2/2018 của VPCP về chương trình công tác năm 2018. * Văn bản số 8604/VPCP-KGVX ngày 08/9/2018 trong đó Phó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Xây dựng đánh giá thận trọng, đầy đủ ảnh ảnh hưởng của amiăng trắng tới sức khỏe con người trong quá trình sản xuất, sử dụng tấm lợp amiăng; có phương án, giải pháp phù hợp, hiệu quả, khả thi | * Đánh giá được tình tính chấp hành các quy định của pháp luật trong việc sử dụng amiang trắng để sản xuất tấm lợp, làm cơ sở cho việc xây dựng chính sách quản lý việc sử dụng amiăng trắng trong sản xuất vật liệu xây dựng. | - Đánh giá việc sử dụng amiăng trắng nhóm serpentine có xuất xứ, nguồn gốc rõ ràng để sản xuất vật liệu xây dựng;  - Tiến hành Đo nồng độ sợi amiăng trắng trong khu vực sản xuất của tất cả các nhà máy sản xuất tấm lợp để so sánh với quy định không vượt quá 0,1 sợi/ml không khí tính trung bình 8 giờ và không vượt quá 0,5 sợi/ml không khí tính trung bình 1 giờ;  - Đánh giá việc không để rách vỡ bao, rơi vãi khi vận chuyển nguyên liệu amiăng trắng nhóm serpentine;  - Đánh giá việc xử lý phế phẩm, các vật liệu, bụi, nước thải ra từ quá trình sản xuất để sử dụng lại hoặc xử lý đảm bảo an toàn theo quy định;  - Đánh giá việc tuân thủ quyết định đầu tư đã được phê duyệt, báo cáo đánh giá tác động môi trường, các quy định về an toàn lao động và bảo vệ môi trường;  - Đánh giá việc tổ chức quan trắc, giám sát môi trường nước và môi trường không khí trong cơ sở sản xuất với tần suất định kỳ 03 tháng một lần;  - Đánh giá việc người lao động trực tiếp tham gia trong quá trình sản xuất phải được trang bị bảo hộ lao động theo quy định;  - Đánh giá việc tổ chức theo dõi khám sức khỏe, chụp X quang định kỳ theo quy định của Bộ Y tế đối với toàn bộ cán bộ, công nhân, người lao động trong đơn vị; kết quả khám sức khỏe được lưu giữ tại cơ sở y tế và cơ sở sản xuất. | Báo cáo tổng hợp về tình hình chấp hành các quy định của pháp luật được quy định tại Nghị định 24a/2016/ND-CP làm cơ sở cho việc xây dựng các chính sách quản lý việc sử dụng amiăng trắng trong sản xuất vật liệu xây dựng. | 2020-2021 |  |
|  | Điều tra, khảo sát, đánh giá tác động môi trường và đề xuất giải pháp thu gom, xử lý nước thải ở nghĩa trang hung táng | - Luật bảo vệ môi trường 2014;  - Nghị định 23/2016/NĐ-CP ngày 5/4/2016 của CP về xây dựng, quản lý, xử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;  - Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của CP về thoát nước và xử lý nước thải | Tính toán, mô phỏng và đề xuất giải pháp thu gom xử lý nước thải thấm qua huyệt mộ để đảm bảo vệ sinh môi trường nước ngầm ở nghĩa trang hung táng, cụ thể:  - Phân tích, đánh giá về thực trạng và những đặc điểm chất lượng môi trường trong khu vực nghĩa trang nghĩa trang hung táng trên địa bàn.  - Mô phỏng và đánh giá môi trường nước ngầm với các kịch bản trước và sau khi có hệ thống thu thu gom xử lý nước thải trên bề mặt thấm qua huyệt mộ ở nghĩa trang hung táng.  - Đề xuất hệ thống thu gom xử lý nước thải, nước thấm qua huyệt mộ vào nước ngầm ở nghĩa trang hung táng. | - Điều tra, khảo sát tình hình môi trường tại các khu vực nghĩa trang hung táng trên địa bàn vùng nghiên cứu.  - Phân tích, đánh giá tổng quan về thực trạng và những đặc điểm nước thải, chất lượng môi trường trong khu vực nghĩa trang hung táng trên địa bàn.  - Nghiên cứu mô phòng và đánh giá tác động từ nước thải đến quá trình dòng chảy ngầm tở nghĩa trang hung táng.  - Nghiên cứu, phân tích, đánh giá môi trường nước ngầm với các kịch bản trước và sau khi có hệ thống thu gom nước xử lý nước thải bề mặt thấm qua huyệt mộ ở nghĩa trang hung táng.  - Nghiên cứu đề xuất giải pháp hệ thống thu gom xử lý nước thải, nước thấm qua huyệt mộ vào nước ngầm ở nghĩa trang hung táng để đảm bảo vệ sinh môi trường nước ngầm trong khu vực.  - Đề xuất các quy định về kiến trúc cảnh quan môi trường, tổ chức không gian và hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực nghĩa trang. | - Báo cáo tổng hợp.  - Báo cáo kết quả điều tra.  - Đề xuất các quy định về kiến trúc cảnh quan môi trường, tổ chức không gian và hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực nghĩa trang. | 2020-2021 |  |
|  | Điều tra, khảo sát xác định các chỉ tiêu kỹ thuật về khoảng cách ly an toàn về môi trường, vùng chịu ảnh hưởng đối với các nghĩa trang và cơ sở hỏa táng | - Luật bảo vệ môi trường 2014;  - Nghị định 23/2016/NĐ-CP ngày 5/4/2016 của CP về xây dựng, quản lý, xử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; | - Rà soát lại các quy chuẩn quy hoạch, văn bản đã ban hành về khoảng cách an toàn về môi trường.  - Đề xuất sửa đổi, bổ sung được các văn bản liên quan về khoảng cách an toàn môi trường. | - Điều tra, khảo sát thu thập thông tin và đánh giá về công nghệ, quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn và khoảng cách an toàn về môi trường khi triển khai các công trình đầu mối của hệ thống thu gom và xử lý chất thải rắn, hệ thống xử lý nước thải, khí thải, bùn cặn và các công trình liên quan.  - Phân tích đánh giá các điều kiện của Việt Nam, đề xuất các chỉ tiêu kỹ thuật về khoảng cách ly an toàn về môi trường trên cơ sở.  - Tổ chức hội thảo, gửi văn bản xin ý kiến chuyên gia.  - Đề xuất sửa đổi các Quy chuẩn, quy định liên quan. | - Báo cáo tổng quan, đánh giá qui định, tiêu chuẩn, qui phạm nước ngoài về vấn đề nghiên cứu.  - Báo cáo phân tích đánh giá và đề xuất các chỉ tiêu kỹ thuật về khoảng cách ly an toàn về môi trường. - Đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định hiện hành. | 2020 |  |

**PHỤ LỤC 2: MẪU THUYẾT MINH NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG NĂM 2020**

**1. Tên nhiệm vụ:**

**2. Quản lý nhiệm vụ:**

***2.1. Cơ quan quản lý:* BỘ XÂY DỰNG**

**Đại diện là Vụ Khoa học công nghệ và môi trường**

Người đại diện: **Ông** **Vũ Ngọc Anh**

Chức vụ: Vụ trưởng

Địa chỉ: 37 Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 04.39760271 - 129

***2.1. Cơ quan chủ trì:***

* **Tên đơn vị chủ trì:**

Người đại diện: Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: Email:

* **Chủ nhiệm nhiệm vụ:**

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam/ Nữ:

Học hàm, học vị:

Chức vụ:

Điện thoại cơ quan: Nhà riêng: Mobile:

Fax: E-mail:

Tên đơn vị đang công tác:

Địa chỉ:

***(Gửi kèm theo 01 bản Hồ sơ năng lực của đơn vị, 01 bản lý lịch khoa học của chủ nhiệm nhiệm vụ)***

***2.3. Cơ quan phối hợp (nếu có)***

Người đại diện: Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: Email:

**3. Thời gian thực hiện**

**4. Tổng kinh phí thực hiện**

**5. Các căn cứ pháp lý và sự cần thiết phải thực hiện nhiệm vụ**

**5.1. Căn cứ pháp lý**

**5.2. Sự cần thiết phải thực hiện nhiệm vụ**

**6. Mục tiêu của nhiệm vụ**

**7. Phạm vi, quy mô của nhiệm vụ**

**8. Địa điểm thực hiện nhiệm vụ**

**9. Phương pháp thực hiện nhiệm vụ**

**10. Nội dung thực hiện nhiệm vụ**

**11. Tiến độ thực hiện nhiệm vụ**

***11.1. Danh sách các thành viên tham gia***

***11.2. Tiến độ thực hiện nhiệm vụ***

**12. Kết quả sản phẩm, địa chỉ bàn giao sử dụng**

**13. Dự toán chi tiết kinh phí thực hiện nhiệm vụ**

Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ là …… (Bằng chữ:…………….)

Chi tiết kinh phí thực hiện nhiệm vụ được trình bày sau đây:

**A. TỔNG HỢP DỰ TOÁN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, DỰ ÁN SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG “………….”**

*(Chi tiết kết cấu dự toán xem hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường).*

**B. GIẢI TRÌNH CÁC KHOẢN CHI**

*(Chi tiết kết cấu dự toán xem hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường).*

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ** | **CƠ QUAN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ** |
|  |  |
|  |  |